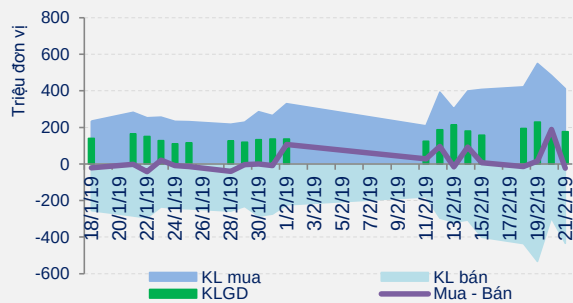
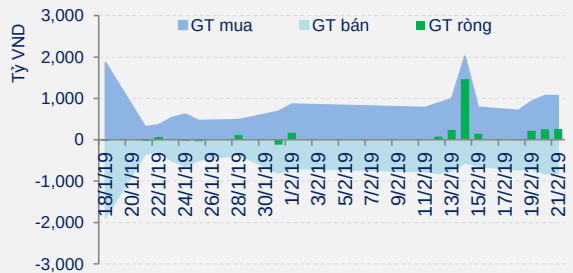


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/2/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	987.57	106.11
% Thay đổi	↑ 1.75%	↓ -0.18%
KLGD (CP)	176,856,625	32,234,471
GTGD (tỷ đồng)	4,283.18	489.95
Tổng cung (CP)	434,016,410	72,738,500
Tổng cầu (CP)	411,387,590	59,594,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	20,133,490	1,534,675
KL mua (CP)	26,614,480	2,757,600
GTmua (tỷ đồng)	1,064.60	53.59
GT bán (tỷ đồng)	806.28	30.38
GT ròng (tỷ đồng)	258.33	23.21

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Nghành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.42%	10.6	2.0	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.07%	15.2	3.6	12.8%
Dầu khí	↑ 2.25%	15.9	2.2	6.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.22%	16.7	4.2	2.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.45%	13.4	2.5	2.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.50%	19.9	6.6	17.0%
Ngân hàng	↑ 0.43%	11.7	2.0	20.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.41%	10.4	1.9	10.2%
Tài chính	↑ 3.06%	23.4	5.2	19.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.69%	14.2	2.9	7.3%
VN - Index	↑ 1.75%	16.6	4.4	125.6%
HNX - Index	↓ -0.18%	9.6	1.6	-25.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

VN-Index duy trì được đà tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay nhờ lực kéo của một số cổ phiếu trụ cột; tuy nhiên, HNX-Index lại điều chỉnh nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 16,99 điểm (+1,75%) lên 987,57 điểm; HNX-Index giảm 0,19 điểm (-0,18%) xuống 106,11 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ và tiếp tục ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.953 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 211 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 529 tỷ đồng. Sắc xanh không được lan tỏa đã dẫn đến việc độ rộng thị trường là tiêu cực với 210 mã tăng, 123 mã tham chiếu, 260 mã giảm. VN-Index có nhịp giảm nhẹ vào đầu phiên nhưng ngay sau đó đã lấy lại được sắc xanh nhờ nhóm cổ phiếu trụ cột và đà tăng này được duy trì đến hết phiên, nhất là lực cầu mạnh mẽ trong phiên ATC tại một số trụ cột đã giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Các trụ cột đã kéo thị trường trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VNM (+3,8%), VIC (+1,6%), VRE (+5,9%), MSN (+4,3%), VCB (+1,7%), VHM (+7%), SAB (+1,6%), GAS (+1,3%), HPG (+1,6%)... Chiều ngược lại, một số trụ cột điều chỉnh với mức giảm khá nhỏ như EIB (-3,7%), VJC (-0,7%), CTG (-1%), BVH (-0,6%), TPB (-1,4%)... đã không gây ảnh hưởng nhiều lên đà tăng của thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Những phiên giao dịch trùng với ngày đáo hạn của hợp đồng tương lai VN30 thường là những phiên có biến động mạnh và phiên hôm nay cũng không phải ngoại lệ. Lực cầu mạnh trong phiên ATC tại một số mã lớn đã khiến thị trường tăng rất mạnh vào thời điểm kết thúc nếu so với mức điểm trước khi bước vào phiên ATC. Điều này khiến cho hợp đồng tương lai VN30 tháng 2 cũng tăng mạnh tương ứng; tuy nhiên, các hợp đồng tương lai VN30 kỳ hạn khác vẫn đang duy trì mức chiết khấu cao từ -15 đến 21 điểm so với VN30 thể hiện sự thận trọng của nhà đầu tư đối với đà tăng của thị trường. Mặt khác, độ rộng thị trường cũng dần trở nên kém hơn khi giảm từ mức trung tính vào phiên hôm qua xuống tiêu cực trong phiên hôm nay, bất chấp việc thị trường tăng rất mạnh, cho thấy dòng tiền không có sự lan tỏa tốt mà chỉ chủ yếu tập trung tại nhóm vốn hóa lớn. Diễn biến này đã từng xảy ra trong quá khứ và khi các trụ cột không tăng nữa sẽ là dấu hiệu cho một đợt điều chỉnh tương đối mạnh. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ rung lắc và điều chỉnh trở lại nếu thất bại trước ngưỡng 990 điểm là cạnh trên của vùng kháng cự tương ứng với khoảng gap down trong tháng 10/2018. Nhà đầu tư có thể tận dụng những nhịp tăng điểm trong phiên để chốt lời dần các cổ phiếu đã mua trước đó.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 970,31 điểm. Nhưng ngay sau đó, thị trường lấy lại sắc xanh do lực cầu có sự gia tăng tốt, đã tăng duy trì tốt đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 16,99 điểm (+1,75%) lên 987,57 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 6.300 đồng, VNM tăng 5.500 đồng, VIC tăng 1.900 đồng. Ở chiều ngược lại, EIB giảm 650 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 106,95 điểm và chạm mức thấp nhất trong phiên chiều tại 106,01 điểm. Phiên chiều, bên bán có sự chủ động hơn đã khiến chỉ số kết phiên trong sắc đỏ. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,19 điểm (-0,18%) xuống 106,11 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, NTP giảm 1.500 đồng, PTI giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG tăng 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 258,33 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 6,5 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 74 tỷ đồng tương ứng với 2,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 52,8 tỷ đồng tương ứng với 605 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 76,9 tỷ đồng tương ứng với 649 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 23,35 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,2 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 15 tỷ đồng tương ứng với 758 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 11,6 tỷ đồng tương ứng với 559 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 57 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Reuters: Mỹ - Trung phác thảo các cam kết cho thỏa thuận thương mại

Nguồn thạo tin cho biết Mỹ và Trung Quốc đã bắt đầu phác thảo các cam kết cho những vấn đề khó khăn nhất trong căng thẳng thương mại. Đây là tiến triển đáng kể nhất trong nỗ lực chấm dứt cuộc chiến thương mại kéo dài 7 tháng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên thứ tư liên tiếp, khối lượng khớp lệnh gia tăng và ở trên mức trung bình 20 phiên với 163 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 930 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ rung lắc và điều chỉnh trở lại nếu thất bại trước ngưỡng 990 điểm là cạnh trên của vùng kháng cự tương ứng với khoảng gap down trong tháng 10/2018.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ và ở trên mức trung bình 20 phiên với 30 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ rung lắc và điều chỉnh trong xu hướng tăng với kháng cự mạnh tại 108 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 37,05 - 37,15 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Sáng nay (21/2), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.903 đồng/USD, giảm 2 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 6,25 USD/ounce tương ứng với 0,46% xuống 1.341,65 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,153 điểm tương ứng với 0,16% lên 96,447 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1340 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3045 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,75 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

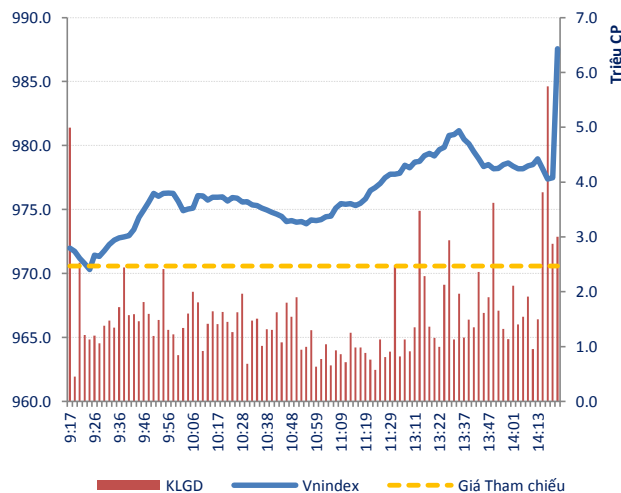
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,15 USD/thùng tương ứng với 0,26% lên 57,31 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

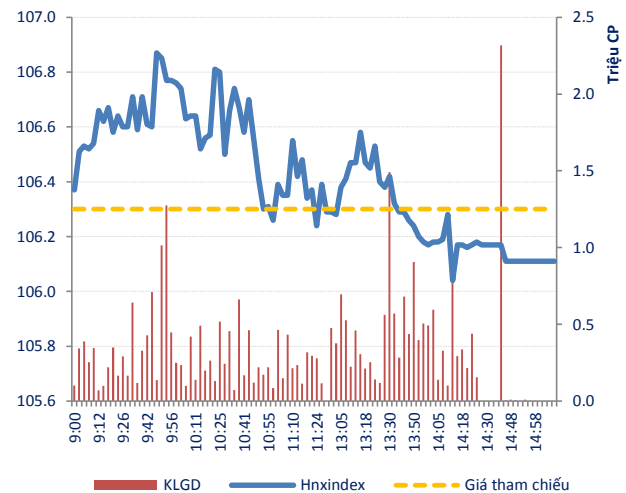
Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/2, chỉ số Dow Jones tăng 63,12 điểm tương ứng 0,24% lên 25.954,44 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 2,3 điểm tương ứng 0,03% lên 7.489,07 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,94 điểm tương ứng 0,18% lên 2.784,70 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

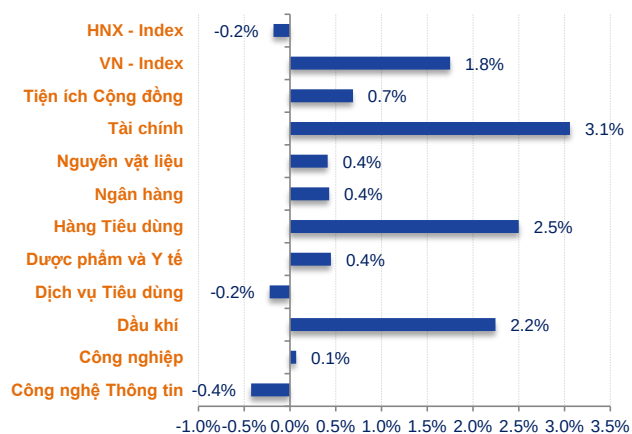
KLGD và VN-Index trong phiên



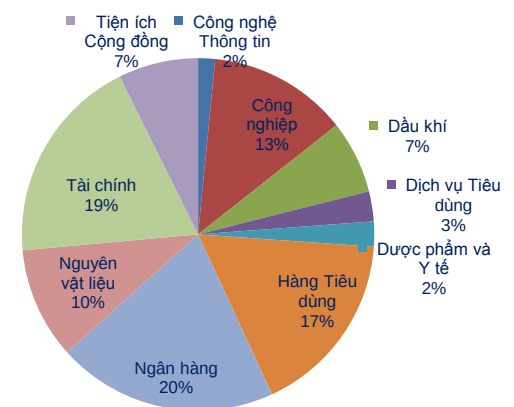
KLGD và HNX-Index trong phiên



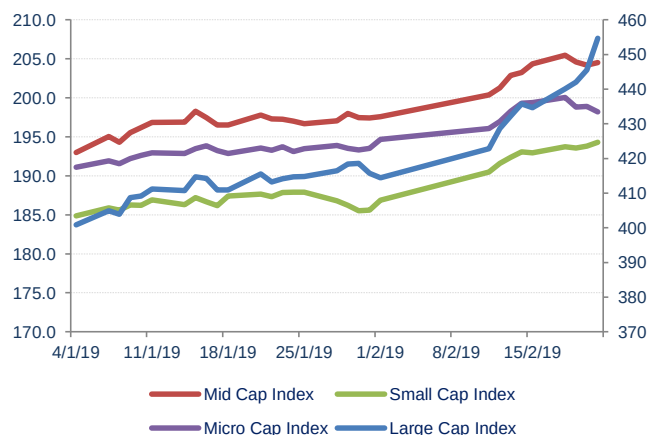
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



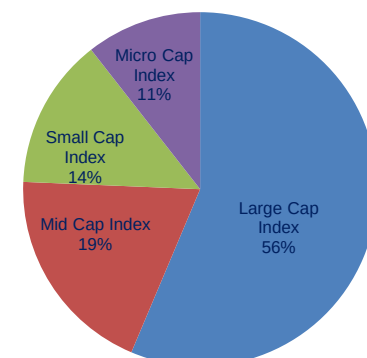
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	5,697,860	FLC	3,388,010
2	HPG	2,287,400	ITA	2,104,200
3	SSI	1,448,880	CTG	994,420
4	STB	1,178,710	DCM	731,300
5	POW	1,118,610	VJC	649,300

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	757,737	VHL	56,887
2	VGC	558,900	BVS	25,000
3	VIG	35,600	VMC	22,500
4	SHS	25,800	NTP	15,300
5	PPS	13,800	HLD	12,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MBB	22.05	22.10	↑ 0.23%	7,998,970
FLC	5.35	5.31	↓ -0.75%	7,653,970
CTG	20.60	20.40	↓ -0.97%	7,146,910
AMD	2.92	2.75	↓ -5.82%	7,020,490
HPG	32.20	32.70	↑ 1.55%	6,010,110

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VGC	20.30	20.90	↑ 2.96%	4,371,970
PVS	19.70	19.80	↑ 0.51%	4,084,288
ACB	30.40	30.10	↓ -0.99%	2,970,539
SHB	7.50	7.50	→ 0.00%	2,822,196
VCG	27.00	27.80	↑ 2.96%	2,380,045

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVX	4.00	4.28	0.28	↑ 7.00%
NAV	8.16	8.73	0.57	↑ 6.99%
SC5	21.50	23.00	1.50	↑ 6.98%
VHM	90.40	96.70	6.30	↑ 6.97%
EMC	13.00	13.90	0.90	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
VAT	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
BXH	12.10	13.30	1.20	↑ 9.92%
TAR	16.30	17.90	1.60	↑ 9.82%
VHL	27.80	30.50	2.70	↑ 9.71%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU1	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
TCR	2.31	2.15	-0.16	↓ -6.93%
HOT	33.25	30.95	-2.30	↓ -6.92%
TIE	8.99	8.37	-0.62	↓ -6.90%
TDW	30.45	28.35	-2.10	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
SPI	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
SMT	26.40	23.80	-2.60	↓ -9.85%
PJC	38.70	34.90	-3.80	↓ -9.82%
VIE	20.50	18.50	-2.00	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	7,998,970	19.4%	2,865	7.7	1.4
FLC	7,653,970	3250.0%	560	9.5	0.4
CTG	7,146,910	8.3%	1,456	14.0	1.1
AMD	7,020,490	3.8%	310	8.9	0.3
HPG	6,010,110	23.5%	4,037	8.1	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	4,371,970	8.2%	1,253	16.7	1.5
PVS	4,084,288	8.4%	2,140	9.3	0.8
ACB	2,970,539	27.7%	4,119	7.3	1.8
SHB	2,822,196	10.7%	1,384	5.4	0.5
VCG	2,380,045	6.2%	1,122	24.8	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVX	↑ 7.0%	1.7%	178	24.1	0.4
NAV	↑ 7.0%	14.3%	1,578	5.5	0.8
SC5	↑ 7.0%	11.4%	2,648	8.7	1.0
VHM	↑ 7.0%	48.9%	4,432	21.8	7.5
EMC	↑ 6.9%	0.5%	55	252.2	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	↑ 14.3%	-31.3%	(2,763)	-	0.1
VAT	↑ 10.0%	1.4%	161	13.7	0.2
BXH	↑ 9.9%	4.3%	804	16.5	0.7
TAR	↑ 9.8%	5.2%	504	35.5	1.6
VHL	↑ 9.7%	23.3%	5,813	5.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	5,697,860	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	2,287,400	23.5%	4,037	8.1	1.7
SSI	1,448,880	14.7%	2,613	10.7	1.6
STB	1,178,710	7.5%	993	13.1	1.0
POW	1,118,610	6.1%	770	21.4	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	757,737	8.4%	2,140	9.3	0.8
VGC	558,900	8.2%	1,253	16.7	1.5
VIG	35,600	1.0%	61	16.5	0.2
SHS	25,800	21.5%	2,611	4.6	0.9
PPS	13,800	8.7%	1,112	7.0	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	377,888	4.4%	1,048	112.9	7.1
VHM	323,898	48.9%	4,432	21.8	7.5
VNM	258,599	40.8%	5,874	25.3	10.0
VCB	222,904	25.1%	4,053	14.8	3.2
GAS	186,036	26.7%	6,323	15.4	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,540	27.7%	4,119	7.3	1.8
VCG	12,280	6.2%	1,122	24.8	1.8
VCS	10,067	43.8%	7,038	9.1	3.7
PVS	9,464	8.4%	2,140	9.3	0.8
VGC	9,371	8.2%	1,253	16.7	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ATG	2.71	-4.3%	(436)	-	0.1
PVD	2.15	1.4%	490	35.9	0.5
DAT	2.14	9.4%	1,066	14.1	1.3
VHM	1.95	48.9%	4,432	21.8	7.5
LDG	1.93	26.4%	3,187	4.5	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	2.84	0.6%	62	11.2	0.1
PCN	2.71	-36.5%	(2,163)	-	1.7
VXB	2.68	4.4%	682	19.4	0.9
PVB	2.66	5.6%	1,069	15.9	0.9
APP	2.38	0.1%	8	569.1	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
